

Số: **785**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **14** tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao năm 2019
cho Liên minh HTX tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách và quy định chế độ, chính sách đối với hội có tính chất đặc thù hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 460/STC-TCHCSN ngày 28/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao năm 2019 cho Liên minh HTX tỉnh với số tiền 592.000.000 đồng (*Năm trăm chín mươi hai triệu đồng*) (Chi tiết theo Phụ biểu đính kèm).

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn chi hành chính đã được UBND tỉnh giao cho Liên minh HTX tại Quyết định số 4319/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

Điều 2. Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh có trách nhiệm thực hiện chi tiêu và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành, riêng đối với một số nội dung sau, cần lưu ý:

- Về nhiệm vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, thành viên và người lao động các HTX, Quỹ TDND: Liên minh HTX tỉnh xây dựng Kế hoạch, nội dung đào tạo cụ thể và báo cáo UBND tỉnh cho chủ trương trước khi thực hiện;

- Đối với các khoản chi phí hành chính thường xuyên để duy trì hoạt động của đơn vị khi thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao (Bao gồm: tiền điện, nước uống cho cán bộ nhân viên đơn vị, nước sinh hoạt, điện thoại, cước bưu chính, internet, văn phòng phẩm,...): Liên minh HTX tự phân bổ kinh phí

này vào kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được UBND giao theo thực tế phát sinh và thanh quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Ph*

Nơi nhận:

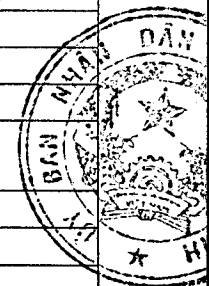
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPQT;
- Lưu: VT, K13 (12b). *Ph*



Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC
KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019 CỦA LIÊN MINH HTX TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số **785/QĐ-UBND** ngày **14/03/2019** của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kinh tế tập thể, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định thực hiện công tác tuyên truyền				69.100.000	
1	Tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định (12 chuyên mục, phát sóng hàng tháng)				47.400.000	
a	Hợp đồng thực hiện chuyên mục (năm)	đồng	1	40.000.000	40.000.000	Bảng DT năm 2018
b	Đi cơ sở cùng với phóng viên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định thu thập tư liệu phát sóng (1 lần/ tháng x 12 tháng)					
+	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			5.000.000	
+	Phụ cấp lưu trú (2 người/lần)	đồng/người	24	100.000	2.400.000	
2	Tuyên truyền trên Báo Bình Định (các bài viết chuyên đề, phóng sự, đưa tin,...)				21.700.000	
a	Hợp đồng với Báo Bình Định (năm)	đồng	1	18.000.000	18.000.000	Bảng DT năm 2018
b	Đi cơ sở cùng với phóng viên Báo Bình Định thu thập tư liệu (6 lần/ năm)					
+	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			2.500.000	
+	Phụ cấp lưu trú (2 người/lần)	đồng/người	12	100.000	1.200.000	
II	Nhiệm vụ phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện và xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế tập thể				26.400.000	
1	Đi xuống cơ sở để nắm bắt tình hình thực tế (10 huyện, thị xã)				6.000.000	
a	Chi phí xăng xe	đồng/năm	1	3.000.000	3.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (3 người/lần, gồm 01 Lãnh đạo, 01 chuyên viên, 01 lái xe)	đồng/người	30	100.000	3.000.000	
2	Tham gia hội thảo, tập huấn chuyên môn về xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế tập thể do Liên minh HTX Việt Nam hoặc các Bộ ngành, địa phương khác tổ chức (bình quân 4 lần/năm; số người tham gia: 02 người; thời gian đi và về dự kiến: 3 ngày)				20.400.000	Dự kiến 03 ngày trong đó: 01 ngày đi + 01 ngày họp + 01 ngày về
a	Chi phí đi lại dự kiến	đồng			10.000.000	
b	Thuê phòng nghỉ (02 đêm x 02 người x 4 lần)	đồng/người	16	350.000	5.600.000	
c	Phụ cấp lưu trú (03 ngày x 02 người x 04 lần)	đồng/người	24	200.000	4.800.000	
III	Nhiệm vụ tập hợp ý kiến, nguyện vọng của các thành viên để phản ánh, kiến nghị và đề xuất với UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về chính sách, pháp luật có liên quan, tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND tỉnh với các HTX, Quỹ TDND				105.550.000	



STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Tổ chức họp các HTX, Quỹ TDND trên địa bàn các huyện, thị xã, TP hoặc đi xuống trực tiếp tại các đơn vị để các đơn vị HTX, Quỹ TDND phản ánh kiến nghị đề xuất cần giải quyết (11 huyện, thị xã, TP)				9.000.000	
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			6.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (3 người/lần)	đồng/người	30	100.000	3.000.000	Chỉ tính đi xuống các huyện, thị xã, không tính
2	Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND tỉnh với các HTX, Quỹ TDND tại TP Quy Nhơn: - Dự kiến 200 người (trong đó có 170 người là lãnh đạo các HTX, Quỹ TDND không hưởng lương từ ngân sách); - Thời gian tổ chức: 01 ngày.				96.550.000	
a	Tiền ăn cho đối tượng không hưởng lương	đồng/người	170	195.000	33.150.000	
b	Thuê hội trường	đồng			4.000.000	
c	Khẩu hiệu, trang trí	đồng			1.000.000	
d	Nước uống	đồng/người	170	40.000	6.800.000	
e	Hỗ trợ tiền đi lại	đồng/người	130	70.000	9.100.000	
f	Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ	đồng/người	90	450.000	40.500.000	Chỉ theo thực tế
g	Tiền lai liệu	đồng/bộ	200	10.000	2.000.000	
IV	Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên				10.300.000	
1	Đi cơ sở để giải quyết các đơn kiến nghị, đề nghị khiếu nại, tố cáo của các HTX, QTDND trên địa bàn (Dự kiến đi cơ sở giải quyết 10 đơn/30 đơn, 20 đơn giải quyết quyết thông qua điện thoại, văn bản trả lời)				5.000.000	
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			3.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (2 người/lần)	đồng/người	20	100.000	2.000.000	
2	Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ của Ủy ban kiểm tra Liên minh HTX Việt Nam về công tác kiểm tra, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các HTX, Quỹ TDND (01 lần/năm x 01 người)				5.300.000	Chỉ tính 01 đợt/năm, còn 01 đợt nếu phát sinh đề nghị chi từ nguồn hội phí
a	Chi phí đi lại dự kiến	đồng			4.000.000	
b	Thuê phòng nghỉ (02 đêm x 01 người)	đồng/người	2	350.000	700.000	
c	Phụ cấp lưu trú (03 ngày x 01 người)	đồng/người	3	200.000	600.000	
V	Nhiệm vụ tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh tế cá thể, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ phát triển thành hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (dự kiến 13 lần/năm)				7.600.000	
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			5.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (2 người/lần)	đồng/người	26	100.000	2.600.000	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
VI	Tổng kết và phổ biến kinh nghiệm của các hợp tác xã điển hình tiên tiến và tổ chức các phong trào thi đua trong hệ thống Liên minh HTX				1.200.000	
1	Phối hợp Ban TĐKT đi cơ sở để thẩm định 02 đơn vị trình UBND tỉnh tặng cờ thi đua				1.200.000	
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			1.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (2 người/lần)	đồng/người	2	100.000	200.000	
2	Hợp so kết, tổng kết thi đua Cụm thi đua Duyên hải Nam Trung bộ tại tỉnh Quảng Nam					Đề nghị chi từ nguồn hội phí
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng/lần				
b	Thuê phòng nghỉ (02 đêm x 03 người x 02 lần)	đồng/người				
c	Phụ cấp lưu trú (03 người x 03 ngày x 02 lần)	đồng/người				
VII	Nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cho các thành viên về pháp lý, đầu tư, khoa học - công nghệ, thông tin, tài chính, tín dụng, thị trường, và các lĩnh vực khác cho các HTX, Quỹ TDND (dự kiến tham dự Đại hội thường niên, Đại hội nhiệm kỳ ít nhất 03 đơn vị/ huyện, thị xã, thành phố)				21.000.000	
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			15.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (02 người)	đồng/người	60	100.000	6.000.000	Không tính công tác phí khi dự ĐH tại các đơn vị ở
VIII	Nhiệm vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, thành viên và người lao động các HTX, Quỹ TDND (dự kiến tổ chức 01 lớp/năm): - Số lượng: 177 người (trong đó có 160 người là đối tượng không hưởng lương); - Thời gian: 1 ngày.				93.970.000	Báo cáo UBND tỉnh cho chủ trương trước khi thực hiện
a	Tiền ăn cho đối tượng không hưởng lương	đồng/người	160	195.000	31.200.000	
b	Thuê hội trường	đồng			4.000.000	
c	Khẩu hiệu, trang trí	đồng			1.000.000	
d	Nước uống	đồng/người	160	40.000	6.400.000	
e	Hỗ trợ tiền đi lại	đồng/người	130	70.000	9.100.000	
f	Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ	đồng/người	90	450.000	40.500.000	Chi theo thực tế
g	Tiền lãi liệu	đồng/bộ	177	10.000	1.770.000	
IX	Triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh mà Liên minh HTX tỉnh là cơ quan thường trực				10.000.000	
a	Chi phí xăng xe hoặc thuê xe	đồng			6.000.000	
b	Phụ cấp lưu trú (4 người/huyện, thị xã)	đồng/người	40	100.000	4.000.000	



Handwritten signature

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
X	Nhiệm vụ dự họp Ban Chấp hành Liên minh HTX Việt Nam định kỳ 02 lần/năm (Chủ tịch Liên minh HTX là Ủy viên Ban chấp hành Liên minh HTX Việt Nam)				-	Đề nghị chi từ nguồn hội phí
a	Chi phí đi lại dự kiến	đồng				
b	Thuê phòng nghỉ	đồng/người				
c	Phụ cấp lưu trú	đồng/người				
XI	Chi phí hành chính thường xuyên để duy trì hoạt động của đơn vị khi thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao (Bao gồm: tiền điện, nước uống cho cán bộ nhân viên đơn vị, nước sinh hoạt, điện thoại, cước bưu chính, internet, văn phòng phẩm, hỗ trợ cho người làm công tác văn thư, kế toán đi giao dịch, sửa chữa bảo trì bảo dưỡng thường xuyên tài sản nhà nước, thuê lao động bảo vệ và dọn vệ sinh cơ quan;...)				246.880.000	Liên minh HTX tự phân bổ kinh phí này vào kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được UBND giao theo thực tế phát sinh và thanh quyết toán theo quy định.
	Tổng cộng				592.000.000	